

Số: 136/2019/QĐST-HNGĐ

NK, ngày 04 tháng 5 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NK**

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 206/2019/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 4 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Trùng D, sinh năm 1981

ĐKTT: 107/84, Hoàng Văn Thụ, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ.

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Bà Bùi Thị Ngọc T, sinh năm 1989

ĐKTT: 107/84, Hoàng Văn Thụ, phường AC, quận NK, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: 534/17, đường 30/4, phường HL, quận NK, thành phố Cần Thơ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn ngày 26 tháng 3 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản thỏa thuận về ly hôn, nuôi con và chia tài sản khi ly hôn, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Trùng D và bà Bùi Thị Ngọc T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Phi L (nam), sinh ngày 16/3/2012 cho mẹ là Bùi Thị Ngọc T trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Trùng D cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.000.000 đồng (*Một triệu đồng*) đến khi cháu Long tròn 18 tuổi.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung cho ông Nguyễn Trùng D không ai được quyền cản trở.

- Về tài sản chung: Ông D và bà T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Ông D và bà T trình bày là không có, nếu sau này có phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ kiện khác.

2. Về lệ phí Tòa án: Mỗi người phải chịu 150.000 đồng, được khấu trừ vào biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 000399 ngày 26/4/2019, coi như ông D và bà T đã nộp xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi gửi:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND q.NK;.
- UBND phường ĐKKH;
- Chi cục THA q.NK;
- Các đương sự;
- Lưu HS.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị T L